

Bản án số: **105/2018/HS-PT**

Ngày: 16-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Xuân Thành**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Việt Cường**

Ông **Nguyễn Văn Tiên**

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đinh Ngọc Kính** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 106/2018/TLPT-HS ngày 04-1-2018 đối với bị cáo **HOÀNG QUỐC V**, **NGÔ BẢO C** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo **HOÀNG QUỐC V**, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48/2017/HS-ST ngày 17-11-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định:

- Bị cáo có kháng cáo:

1. HOÀNG QUỐC V - Sinh năm: 1989 tại Bình Định; nơi cư trú: P.L, Tp.Q, Bình Định; nghề nghiệp: Kinh doanh Internet; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Ngọc C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; có vợ: Phạm Thị Phương T (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án:

Ngày 31.5.2013 bị TAND thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản” theo Khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Bắt tạm giam ngày: 05.11.2016. Có mặt.

- Bị cáo bị kháng nghị:

2. NGÔ BẢO C - Sinh năm: 1996 tại Bình Định; nơi cư trú: P. H, Tp. Q, Bình Định; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T, sinh năm 1963 và bà Trần Thị H, sinh năm 1965; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày: 05.11.2016. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Minh T, không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 05.11.2016, qua kiểm tra hành chính, Trần Minh T bị bắt quả tang khi trong người đang cất giữ 05 gói ni – lông hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy. T khai nhận: ngày 03 và 04.11.2016, HOÀNG QUỐC V đưa 39.000.000đ cho T và NGÔ BẢO C ra ngân hàng gửi tiền vào Tp. Hồ Chí Minh để mua ma túy đá, trưa ngày 05.11.2016 V nhờ T ra bên xe trung tâm Q nhận ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh gửi về thì bị bắt quả tang.

Quá trình bắt khẩn cấp và khám xét nơi ở của HOÀNG QUỐC V và NGÔ BẢO C tại 174 N, Tp. Q còn thu giữ 12 viên thuốc lắc có khối lượng 3,098gam (có thành phần Methamphetamine và Ketamine).

Quá trình điều tra đã chứng minh được như sau:

HOÀNG QUỐC V là đối tượng nghiện ma túy. Tháng 3.2016, V thuê nhà 174 N, Q để kinh doanh Internet. Tháng 6.2016 HOÀNG QUỐC V sống như vợ chồng với NGÔ BẢO C. Từ ngày 01.7.2016 đến 04.11.2016 HOÀNG QUỐC V đã chuyển tiền vào tài khoản mang tên Châu Kim H tổng cộng 21 lần với số tiền là 357.700.000đ để mua ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng và chia nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện. Cụ thể:

- V chuyển 07 lần 115.000.000đ
- Chỉ đạo cho NGÔ BẢO C chuyển 09 lần 183.400.000đ;
- Chỉ đạo cho Trần Minh T chuyển 02 lần 28.500.000đ;
- Nhờ Võ Thị Ngọc T1 chuyển 02 lần 10.000.000đ;
- Nhờ Lê Ngọc H(Không rõ lý lịch) chuyển 01 lần 21.000.000đ.

Trong thời gian từ tháng 7.2016 đến ngày 05.11.2016, HOÀNG QUỐC V đã chỉ đạo cho Trần Minh T và NGÔ BẢO C bán 20,3382gam

Methamphetamine, 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,5162gam, thu số tiền 31.750.000đ (số tiền này T và Châu giao lại cho V). Ngoài ra, HOÀNG QUỐC V còn trực tiếp bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

- Tháng 6.2016 đến tháng 9.2016, bán cho:

- + Võ Mỹ T2 08 lần 08 gói ma túy đá, thu 3.100.000đ.

- + Nguyễn T 05 lần 05 gói ma túy đá, thu 2.500.000đ.

- Từ tháng 7.2016 đến tháng 10.2016, bán cho:

- + Võ Thị Ngọc T1 15 lần 6,5858gam ma túy đá thu 36.150.000đ bao gồm cả tiền chuyển khoản và tiền đưa trực tiếp.

- + Nguyễn Văn B 30 lần, 11,622gam ma túy đá thu 28.000.000đ.

- Trong tháng 10.2016, bán cho:

- + Phạm Hoàng Quốc V 01 lần 01 gói ma túy đá, thu 500.000đ.

- + Âu Văn D 06 lần 06 gói ma túy đá, thu 2.600.000đ.

- + Trần Anh T 05 lần 05 gói ma túy đá, thu 2.500.000đ.

HOÀNG QUỐC V đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý nhưng chưa được xóa án tích; HOÀNG QUỐC V đã chuyển tiền vào tài khoản mang tên Châu Kim H tổng cộng 21 lần với số tiền là 357.700.000đ để mua ma túy. V chỉ đạo cho Trần Minh T đi nhận 46,4881gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang, khi khám xét thu giữ 12 viên thuốc lắc có khối lượng 3,098gam (có thành phần Methamphetamine và Ketamine) và toàn bộ số ma túy HOÀNG QUỐC V trực tiếp bán và chỉ đạo Trần Minh T, NGÔ BẢO C bán là 38,546gam Methamphetamine, 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,5162gam và 25 gói ma túy đá (không có cơ sở xác định trọng lượng ma túy) thu được số tiền 107.100.000đ.

Quá trình điều tra HOÀNG QUỐC V khai việc chuyển tiền vào tài khoản 0109243541 mang tên Châu Kim H (Ngân hàng Đông Á) là để mua linh kiện điện tử phục vụ cho việc kinh doanh chứ không phải để mua ma túy, V không thực hiện việc bán ma túy và cũng không chỉ đạo cho các bị cáo T và C bán ma túy như các bị cáo T và C đã khai.

Trần Minh T là đối tượng nghiện ma túy. Tháng 7.2016, T đến làm thuê cho HOÀNG QUỐC V và được V cho sử dụng ma túy. Theo sự chỉ đạo của HOÀNG QUỐC V, Trần Minh T đã 02 lần giúp HOÀNG QUỐC V chuyển 28.500.000đ tại Ngân hàng Đông Á, Tp. Q vào số tài khoản 0109243541 mang tên Châu Kim H và ngày 03.11.2016 T chở NGÔ BẢO C đến Ngân hàng Đông Á chuyển 27.500.000đ vào tài khoản mang tên Châu Kim H để mua ma túy. Mặt khác, T cũng đã 03 lần đi nhận ma túy về đưa cho HOÀNG QUỐC V. Trong đó, lần cuối cùng là ngày 05.11.2011 thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, từ tháng 7.2016

đến ngày 03.11.2016 Trần Minh T đã giúp HOÀNG QUỐC V bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Cụ thể:

- Từ tháng 7.2016 đến tháng 10.2016, bán cho Võ Thị Ngọc T1 6,8763gam ma túy đá, thu 2.500.000đ.

- Từ tháng 9.2016 đến ngày 03.11.2016, bán cho Lê Thắng 04 lần 04 gói, 0,5811gam ma túy đá, thu 1.400.000đ.

- Trong tháng 10.2016, bán cho:

- + Võ Mỹ T 04 gói, 0,7748gam ma túy đá, thu 2000.000đ.

- + Khổng Tuấn D 03 lần 03 gói, 0,4842gam ma túy đá, thu 1.300.000đ.

- + Nguyễn T 02 lần 02 gói, 0,5811gam ma túy đá, thu 1.500.000đ.

- + T 500.000 đồng của Trần Anh T sau đó điện thoại cho NGÔ BẢO C bán ma túy cho T.

- Từ tháng 10.2016 đến ngày 04.11.2016, bán cho Phạm Hoàng Quốc V 09 gói, 1,7433gam ma túy đá, thu 4.500.000đ.

- Ngày 07.10.2016, bán cho 03 thanh niên tên S mập, B mở vệt và một thanh niên lạ (tất cả đều không rõ họ, tên, địa chỉ) 03 gói, 0,2904gam ma túy đá, thu 900.000đ.

- Trong ngày 21.10.2016, bán cho:

- + Nguyễn Văn B 08 gói, 1,3559gam ma túy đá, thu 3.100.000đ.

- + Âu Văn D (ở tổ 3, KV1, phường Lê Lợi, Tp Q) 01 gói, 0,0968gam ma túy đá, thu 300.000đ.

- Ngày 13.10.2016, bán cho một thanh niên tên C (không rõ họ, tên, địa chỉ) 01 gói, 0,1937gam ma túy đá, thu 500.000đ.

- Ngày 23.10.2016, bán cho 03 thanh niên lạ mặt (không rõ họ, tên, địa chỉ) 03 gói, 0,5811gam ma túy đá, thu 1.500.000đ.

- Ngày 24.10.2016, bán cho thanh niên tên T Kiên (không rõ họ, tên, địa chỉ) 03 viên thuốc lắc khối lượng 0,7745 gam, thu số tiền 750.000đ (03 viên thuốc lắc này T mua để sử dụng, nhưng chưa sử dụng nên bán lại).

Tổng cộng, Trần Minh T đã giúp HOÀNG QUỐC V bán 13,5587gam Methamphetamine, thu 20.000.000đ. Toàn bộ số tiền này T đưa hết cho HOÀNG QUỐC V. Ngoài ra T bị bắt quả tang khi đang nhận giúp cho V 46,4881gam Methamphetamine và bán và 03 viên thuốc lắc khối lượng 0,7745gam thu 750.000đ.

NGÔ BẢO C, là đối tượng nghiện ma túy. Tháng 6.2016, C sống như vợ chồng với HOÀNG QUỐC V (tại 174 N, Tp Q). Theo sự chỉ đạo của HOÀNG QUỐC V, từ ngày 12.8.2016 đến ngày 03.11.2016, NGÔ BẢO C đã 09 lần giúp HOÀNG QUỐC V chuyển 183.400.000đ vào số tài khoản 0109243541 mang tên Châu Kim H tại Ngân hàng Đông Á để mua ma túy, trong đó ngày 03.11.2016 Châu đã gửi 27.500.000đ để mua ma túy (tương đương 32,780gam Methamphetamine trong số 46,4881gam Methamphetamine bị bắt quả tang) Ngoài ra, NGÔ BẢO C đã giúp HOÀNG QUỐC V bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

- Từ tháng 7.2016 đến tháng 10.2016, bán cho Võ Thị Ngọc T1 16 gói, 4,8425 gam ma túy đá và 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,5162 gam, thu 7.900.000đ.

- Trong tháng 10.2016, bán cho:

- + Phạm Hoàng Quốc V 01 gói, 0,1937gam ma túy đá, giá 500.000đ nhưng HOÀNG QUỐC V thu tiền.

- + Nguyễn Văn B 02 gói, 0,3874gam ma túy đá, thu 1.000.000đ.

- + Âu Văn D 02 gói, 0,5811gam ma túy đá, thu 1.300.000đ.

- + Trần Anh T 01 gói, 0,1937gam ma túy đá, giá 500.000đ nhưng Trần Minh T thu tiền.

- + Đối tượng tên B mở vệt (không rõ họ, tên, địa chỉ) 01 gói, 0,5811gam ma túy đá, thu 1.200.000đ.

Tổng cộng, NGÔ BẢO C đã giúp HOÀNG QUỐC V gửi 27.500.000đ mua 32,7800gam Methamphetamine; bán 6,7795gam Methamphetamine và 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,5162gam, thu số tiền 11.400.000đ. Toàn bộ số tiền này C đưa hết cho HOÀNG QUỐC V.

Kết luận giám định số 150/GĐ – PC54 ngày 08.11.2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định đã kết luận: Tổng trọng lượng các hạt tinh thể bên trong 05 (năm) gói nilon (ký hiệu A1 đến A5) thu giữ của Trần Minh T có khối lượng 46,4881gam có Methamphetamine.

Kết luận giám định số 28/ C54 (Đ4) ngày 17.01.2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng đã kết luận: 12 viên nén màu hồng, hình tròn, một mặt dập chìm hình chữ U đựng trong 01 gói nilon (thu của HOÀNG QUỐC V) có tổng trọng lượng 3,098gam, đều có hai thành phần là Methamphetamine và Ketamine; hàm lượng Methamphetamine trung bình 4,2%; hàm lượng Ketamine trung bình: 2,8%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2017/HSST ngày 17-11-2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định.

Tuyên bố: Các bị cáo HOÀNG QUỐC V, NGÔ BẢO C đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, m, p Khoản 2 Điều 194; Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo HOÀNG QUỐC V 10 năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05.11.2016.

Áp dụng: Điểm b, m Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo NGÔ BẢO C 05 năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05.11.2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trần Minh T, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 01 tháng 12 năm 2017, bị cáo HOÀNG QUỐC V kháng cáo kêu oan.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân cấp cao Đà Nẵng kháng nghị bản án đối với bị cáo NGÔ BẢO C.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo, HOÀNG QUỐC V vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị số 03/2017 KN-HS-V2 ngày 15/12/2017. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo HOÀNG QUỐC V, đề nghị xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo NGÔ BẢO C.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi xem xét khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. NGÔ BẢO C, là đối tượng nghiện ma túy. Tháng 6.2016, C sống như vợ chồng với HOÀNG QUỐC V (tại 174 N, Tp. Q). Theo sự chỉ đạo của HOÀNG QUỐC V, từ ngày 12.8.2016 đến ngày 03.11.2016, NGÔ BẢO C đã 09 lần giúp HOÀNG QUỐC V chuyển 183.400.000đ vào số tài khoản 0109243541 mang tên Châu Kim H tại Ngân hàng Đông Á để mua ma túy, trong đó ngày 03.11.2016 C đã gửi 27.500.000đ để mua ma túy (tương đương 32,780 gam Methamphetamine trong số 46,4881gam Methamphetamine bị bắt quả

tang). Ngoài ra, NGÔ BẢO C đã giúp HOÀNG QUỐC V bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

- Từ tháng 7.2016 đến tháng 10.2016, bán cho Võ Thị Ngọc T1 16 gói, 4,8425gam ma túy đá và 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,5162gam, thu 7.900.000đ.

- Trong tháng 10.2016, bán cho:

- + Phạm Hoàng Quốc V 01 gói, 0,1937gam ma túy đá, giá 500.000đ nhưng HOÀNG QUỐC V thu tiền.

- + Nguyễn Văn B 02 gói, 0,3874gam ma túy đá, thu 1.000.000đ.

- + Âu Văn D 02 gói, 0,5811gam ma túy đá, thu 1.300.000đ.

- + Trần Anh T 01 gói, 0,1937gam ma túy đá, giá 500.000đ nhưng Trần Minh T thu tiền.

- + Đối tượng tên B mở vệt (không rõ họ, tên, địa chỉ) 01 gói, 0,5811gam ma túy đá, thu 1.200.000đ.

Tổng cộng, NGÔ BẢO C đã giúp HOÀNG QUỐC V gởi 27.500.000đ mua 32,7800gam Methamphetamine; bán 6,7795gam Methamphetamine và 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,5162gam, thu số tiền 11.400.000đ. Toàn bộ số tiền này C đưa hết cho HOÀNG QUỐC V.

[2]. Với hành vi nêu trên bị cáo NGÔ BẢO C bị tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thấy rằng: Bị cáo phạm tội có 02 tình tiết tăng nặng định khung tại điểm m, b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo trực tiếp bán ma túy cho người nghiện 23 gói Methamphetamine, có khối lượng 6,7795gam và 02 viên thuốc lắc 0,5162gam cho 06 đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, án sơ thẩm áp dụng để xử phạt bị cáo 05 năm tù là mức án chưa nghiêm khắc do vậy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng là có cơ sở; tuy nhiên bị cáo C tham gia với vai trò đồng phạm và phạm tội lần đầu, khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện khai rõ hành vi phạm tội của mình, và khai rõ hành vi phạm tội của HOÀNG QUỐC V là người chủ mưu trong vụ án này. Do đó, hội đồng xét xử cũng xem xét áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng.

[3]. Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo HOÀNG QUỐC V. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra truy tố và xét xử bị cáo V không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên căn cứ vào các lời khai của các bị cáo Trần Minh T và NGÔ BẢO C, lời khai và nhận dạng của các đối tượng nghiện

ma túy đã trực tiếp mua ma túy của V như Phạm Hoàng Quốc V, Trần Anh T, Nguyễn T, Võ Mỹ T, Võ Thị Ngọc T1 (BL276-294, BL295-301). Xét thấy lời khai của bị cáo NGÔ BẢO C và Trần Minh T là phù hợp với nhau, và phù hợp với lời khai của các đối tượng trực tiếp hoặc gián tiếp mua ma túy của HOÀNG QUỐC V. Khi xem xét đánh giá tổng hợp các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án xét thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi mà bị cáo HOÀNG QUỐC V đã phạm tội như sau:

[3.1] Từ ngày 01.7.2016 đến 04.11.2016 HOÀNG QUỐC V đã chuyển tiền vào tài khoản mang tên Châu Kim H tại Ngân hàng Đông Á tổng cộng 21 lần với số tiền 357.700.000đ để mua ma túy về sử dụng và chia nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy.

Trong thời gian từ tháng 7.2016 đến ngày 05.11.2016, HOÀNG QUỐC V đã trực tiếp bán và chỉ đạo Trần Minh T, NGÔ BẢO C bán 38,546gam Methamphetamine, 05 viên thuốc lắc có khối lượng 1,2907gam và 25 gói ma túy đá (không có cơ sở xác định khối lượng) thu được số tiền 107.850.000đ. Ngoài ra, HOÀNG QUỐC V chỉ đạo T đi nhận ma túy và bắt quả tang là 46,4881gam, khám xét thu giữ 12 viên thuốc lắc có khối lượng 3,098gam tại nơi ở của bị cáo V.

[3.2] Từ những chứng cứ và nhận định như trên xét thấy, tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo HOÀNG QUỐC V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, đơn kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Án phí: Bị cáo HOÀNG QUỐC V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Từ những nhận định nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận kháng nghị số 03/2017 KN-HS-V2 ngày 15/12/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo NGÔ BẢO C.

- Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo HOÀNG QUỐC V. Giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo HOÀNG QUỐC V.

2. Tuyên bố: Bị cáo HOÀNG QUỐC V, NGÔ BẢO C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, m, p Khoản 2 Điều 194; Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **HOÀNG QUỐC V 10 (Mười)** năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05.11.2016.

Áp dụng: Điểm b, m Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **NGÔ BẢO C 06 (Sáu)** năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05.11.2016.

3. Về án phí: Bị cáo **HOÀNG QUỐC V** phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, và không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Xuân Thành